

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 5;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/BB-SĐ5-ĐHĐCĐ ngày 27/5/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 5 thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

1.1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020:

- Tổng giá trị SXKD: 1.958,64/KH 1.185,00 tỷ đồng, đạt 165% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu: 1.775,59/KH 1.125,28 tỷ đồng, đạt 158% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 38,86 /KH 32,50 tỷ đồng, đạt 120% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế: 29,03/KH 26,00 tỷ đồng, đạt 112% kế hoạch năm.
- Nộp Ngân sách: 37,7/KH 41 tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch năm.
- Tổng tài sản: 1.491,95/KH 1.717,32 tỷ đồng, đạt 87% kế hoạch năm.
- Thu nhập bình quân: 14,77/KH 11,01 triệu đồng/người/tháng, đạt 134% kế hoạch năm.
- Cổ tức: 10%/KH 10%, đạt 100% kế hoạch năm.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với những chỉ tiêu chính sau:

| TT | CHỈ TIÊU | ĐVT | KH năm 2021 | Ghi chú |
|----|-------------------------|-------------------|-------------|---------|
| A | GIÁ TRỊ SXKD | 10 ⁹ đ | 1.222,00 | |
| B | KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH | | | |
| I | Doanh số bán hàng (1+2) | 10 ⁹ đ | 1.062,53 | |
| 1 | Doanh thu | 10 ⁹ đ | 1.020,00 | |
| 2 | Thuế GTGT đầu ra | 10 ⁹ đ | 42,53 | |
| II | Lợi nhuận | | | |

| TT | CHỈ TIÊU | ĐVT | KH năm 2021 | Ghi chú |
|------------|-------------------------------------|------------------------|-----------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | 10 ⁹ đ | 37,00 | |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 10 ⁹ đ | 29,60 | |
| 3 | Cổ tức | % | 11% | |
| III | Nguồn vốn chủ sở hữu cuối kỳ | 10⁹đ | 486,38 | |
| a | Vốn điều lệ | 10 ⁹ đ | 259,99 | |
| - | Trong đó: Vốn nhà nước | 10 ⁹ đ | 166,80 | |
| b | Quỹ đầu tư phát triển | 10 ⁹ đ | 143,06 | |
| c | Thặng dư vốn cổ phần | 10 ⁹ đ | 43,13 | |
| d | Quỹ khác thuộc chủ sở hữu | 10 ⁹ đ | 10,60 | |
| e | Lợi nhuận chưa phân phối | 10 ⁹ đ | 29,60 | |
| IV | Tổng tài sản cuối kỳ | 10⁹đ | 1.605,97 | |
| V | Nợ phải trả cuối kỳ | 10⁹đ | 1.147,85 | |
| 1 | Hệ số nợ phải trả/ Vốn điều lệ | Lần | 4,41 | |
| 2 | Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu | Lần | 2,36 | |

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị: Như nội dung báo cáo và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát: Như nội dung báo cáo và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021.
- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021: Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 5 đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 bao gồm: Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG), Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C (A&C); Công ty TNHH kiểm toán AASC; Công ty TNHH kiểm toán VACO (VACO).
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã kiểm toán: Như nội dung báo cáo và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020 như sau:

| STT | Nội dung | Số tiền (VNĐ) | Ghi chú |
|----------|---|----------------|---------|
| I | Lợi nhuận và nghĩa vụ ngân sách năm 2020 | | |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế năm 2020 | 38.856.105.584 | |
| 2 | Thuế TNDN hiện hành | 9.825.400.972 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế năm 2020 | 29.030.704.612 | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế năm 2019 chưa phân phối | - | |
| 5 | Lợi nhuận lũy kế đến năm 2020 | 29.030.704.612 | |

| STT | Nội dung | Số tiền (VNĐ) | Ghi chú |
|------------|--|-----------------------|---------|
| 6 | Lợi nhuận phục vụ phân phối | 29.030.704.612 | |
| II | Phân phối lợi nhuận | 29.030.704.612 | |
| 1 | Quỹ đầu tư phát triển | - | |
| 2 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | 3.030.856.612 | |
| - | <i>Quỹ khen thưởng</i> | 909.256.984 | 30% |
| - | <i>Quỹ phúc lợi</i> | 2.121.599.628 | 70% |
| 3 | Lợi nhuận chia cổ tức năm 2020 (10% VĐL) | 25.999.848.000 | |
| III | Lợi nhuận chưa phân phối | | |

7. Thông qua việc quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020 và phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021.
- a. Tổng mức chi trả năm 2020 là 924.000.000 đồng/KH 924.000.000 đồng đạt 100% kế hoạch. Mức chi trả thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty được thực hiện nghiêm túc theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
- b. Kế hoạch chi trả năm 2021:

ĐVT: VNĐ

| STT | Nội dung | Mức thù lao/tháng/người | Mức lương/tháng/người |
|-----|-----------------------------------|-------------------------|-----------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT chuyên trách | | 54.000.000 |
| 2 | Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm | 12.000.000 | |
| 3 | Thành viên HĐQT | 7.000.000 | |
| 4 | Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách | | 30.000.000 |
| 5 | Thành viên Ban kiểm soát | 5.000.000 | |
| 6 | Thư ký Công ty | 5.000.000 | |

8. Thông qua nội dung miễn nhiệm 01 thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:
- a. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Đỗ Thị Hương.
- b. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát: Ông Trần Quang Hưng, Sinh năm:1984, Trình độ chuyên môn: Cử nhân cao đẳng Công nghệ Kỹ thuật công trình xây dựng là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 5 thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.
9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty: Như nội dung báo cáo và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021.



357
TY
AN
ĐÀ 5
T.P

10. Thông qua báo cáo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty lần thứ 12; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát: Như báo cáo và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 5 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 5 và các đơn vị trực thuộc Công ty căn cứ Quyết nghị thực hiện./.

Nơi nhận: ✓

- UBCKNN, SGDCKHN;
- Cổ đông Công ty;
- Như Điều 3;
- Lưu HĐQT, HCNS.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Anh Đức



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5

Hôm nay, ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại Hội trường tầng 4, tòa nhà HH4, khu đô thị Sông Đà - Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây gọi tắt là **ĐHĐCĐ**) của Công ty Cổ phần Sông Đà 5 - Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0100886857 đăng ký thay đổi lần 20 ngày tháng 05 năm 2019 do Sở kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp - Trụ sở chính tại Tầng 5, tháp B, tòa nhà HH4, KĐT Sông Đà Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là **Công ty/SD5**).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP CỦA ĐHĐCĐ

1. Thành phần tham dự

Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ có: 12 cổ đông và đại diện được ủy quyền, đại diện cho **17.194.524** cổ phần, chiếm **66,13%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (số liệu tính đến thời điểm bỏ phiếu).

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội.

Căn cứ Khoản 1 Điều 145 của Luật Doanh nghiệp, cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC

1. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
4. Báo cáo đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021.
5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán.
6. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020.
7. Báo cáo quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020 và phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty năm 2021.
8. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.
9. Tờ trình về việc thông qua Sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Tờ trình về việc thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
10. Tờ trình về việc bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty.
11. Thảo luận.

12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

III. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

A. Thủ tục tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự và chương trình ĐHĐCĐ.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội.

3. Đại hội giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Đoàn Chủ tịch gồm:

- Ông Trần Anh Đức - Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa
- Ông Nguyễn Đắc Điệp - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc : Thành viên
- Ông Nguyễn Ngọc Đông - Thành viên HĐQT, Phó TGĐ : Thành viên

4. Chủ tọa Đại hội chỉ định hai (02) Ông/Bà làm Thư ký Đại hội:

- Bà Nguyễn Thị Luyến - Thư ký Công ty : Tổ trưởng
- Ông Trịnh Xuân Mạnh - Phó Phòng TCKT : Tổ viên

5. Chủ tọa Đại hội đề cử Ban kiểm phiếu gồm 05 (năm) ông/bà:

- Bà Lữ Thị Chính - Phó Phòng HCNS : Trưởng ban
- Ông Tạ Văn Nghĩa - Phó phòng KTNB : Thành viên
- Ông Lê Anh Tú - Chuyên viên Phòng HCNS : Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Huệ - Chuyên viên Phòng HCNS : Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Nga - Chuyên viên Phòng HCNS : Thành viên

Thành phần Ban kiểm phiếu được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100.% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Ban tổ chức trình bày chương trình Quy chế tổ chức Đại hội.

Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

B. Các nội dung trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua

1. Ông Nguyễn Đắc Điệp - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

a. Thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Tổng giá trị SXKD: 1.958,64/KH 1.185,00 tỷ đồng, đạt 165% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu: 1.775,59/KH 1.125,28 tỷ đồng, đạt 158% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 38,86 /KH 32,50 tỷ đồng, đạt 120% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế: 29,03/KH 26,00 tỷ đồng, đạt 112% kế hoạch năm.
- Nộp Ngân sách: 37,7/KH 41 tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch năm.
- Tổng tài sản: 1.491,95/KH 1.717,32 tỷ đồng, đạt 87% kế hoạch năm.
- Thu nhập bình quân: 14,77/KH 11,01 triệu đồng/người/tháng, đạt 134% kế hoạch năm.
- Cổ tức: 10%/KH 10%, đạt 100% kế hoạch năm.

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Tổng giá trị SXKD : 1.222,00 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 1.020,00 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 37,00 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 29,60 tỷ đồng
- Nộp ngân sách NN : 43,16 tỷ đồng

- Cổ tức : 11%
- 2. Ông Trần Anh Đức – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.
- 3. Ông Phạm Quang Tuấn thay mặt Ban kiểm soát trình bày (i) Báo cáo của Ban kiểm soát; (ii) tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021; (iii) Tờ trình về việc thông qua Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát công ty.
- 4. Ông Nguyễn Ngọc Đông – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày:
 - Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán;
 - Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020;
 - Báo cáo quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020 và phương án chi trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021;
 - Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty;
 - Tờ trình sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
 - Tờ trình về việc bầu thay thế 01 thành viên Ban kiểm soát công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

C. Thảo luận

Chủ tọa điều hành Đại hội tiến hành thảo luận chi tiết trên tinh thần dân chủ, Chủ tọa Đại hội mời các cổ đông tham dự phát biểu ý kiến đóng góp cho Đại hội.

Năm nay do tình hình dịch covid19 diễn biến phức tạp nên số lượng cổ đông tham dự trực tiếp không nhiều, trong buổi thảo luận, chỉ có 01 cổ đông phát biểu.

Câu hỏi:

Câu hỏi của Cổ đông Tô Hồng Sơn mã SD5-49:

1. Theo tôi được biết TCT Sông Đà-CTCP và 3 nhà thầu khác đã trúng thầu thủy điện Yaly mở rộng, vậy Sông Đà 5 có được tham gia không?
2. Đối với công nợ khó đòi tại các dự án Công ty đã hoàn thành thi công (Dự án thủy điện Nậm Chiến, Dự án thủy điện Bắc Mê), đây là nội dung đã được đưa ra tại ĐHĐCĐ năm 2020, vậy trong năm qua Ban lãnh đạo công ty triển khai như thế nào? Kết quả thực hiện?

Trả lời:

Thay mặt đoàn chủ tịch Ông Nguyễn Đắc Điệp - Thành viên HĐQT- Tổng giám đốc Công ty thay mặt đoàn chủ tịch trả lời như sau:

1. Trong năm vừa qua EVN có mời thầu 2 dự án thủy điện lớn là Dự án thủy điện Hòa Bình mở rộng và Yaly mở rộng. Đây là 2 dự án có hồ sơ phức tạp, quy mô lớn, vì vậy hồ sơ năng lực của Sông Đà 5 không đáp ứng yêu cầu. Tổng công ty Sông Đà-CTCP đã liên kết với một số nhà thầu khác dự thầu, nhưng Tổng Công ty chỉ trúng thầu gói thầu thi công xây dựng Nhà máy thủy điện Yaly mở rộng.

Tuy nhiên đối với Dự án thủy điện Yaly mở rộng thì Tổng công ty Sông Đà tham gia phần việc chủ yếu là công tác thi công hầm, ngầm - đây không phải thế mạnh của Sông Đà 5 nên Sông Đà 5 không tham gia.

2. Đối với công nợ khó đòi đã được đề cập tại ĐHCĐ năm 2020 (Công trình thủy điện Bắc Mê, Công trình thủy điện Nậm Chiến).

- Công trình Nậm Chiến: TCT Sông Đà đã hoàn thành các thủ tục góp vốn bằng công nợ tại Công trình thủy điện Nậm Chiến và đang báo cáo SCIC phương án thoái phần vốn góp này. Sau khi thoái vốn xong TCT Sông Đà sẽ thực hiện thanh toán cho các đơn vị, dự kiến trong năm 2021.

- Công trình thủy điện Bắc Mê: Công ty đã làm việc với Chủ đầu tư nhiều lần bằng văn bản và liên hệ trực tiếp để thu hồi công nợ dự án, tuy nhiên đến nay Chủ đầu tư vẫn chưa phối hợp. Công ty đang tiến hành thuê đơn vị tư vấn Luật để xem xét các thủ tục pháp lý; trường hợp, Chủ đầu tư tiếp tục không hợp tác Công ty sẽ khởi kiện (nếu cần).

D. Kết quả biểu quyết

Sau phân thảo luận, Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu (*Chi tiết Biên bản kiểm phiếu đính kèm*) như sau:

1. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán BCTC năm 2021

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |

| | | |
|-----------------|---|----|
| Không có ý kiến | 0 | 0% |
|-----------------|---|----|

5. Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

6. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

7. Báo cáo quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020 và phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty năm 2021.

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

8. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty:

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

9. Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty sửa đổi bổ sung lần thứ 12

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

10. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

11. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

12. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 17.189.524 | 100% |
| Không tán thành | 0 | 0% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

13. Thông qua tờ trình về việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2025**13.1. Thông qua nội dung quy chế bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.**

Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

13.2. Phê chuẩn việc miễn nhiệm 01 thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Đỗ Thị Hương thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025:

| Nội dung biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỉ lệ % |
|---------------------|-----------------------|---------|
| Tán thành | 16.941.094 | 98,55% |
| Không tán thành | 248,430 | 1,45% |
| Không có ý kiến | 0 | 0% |

Sau khi Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu về việc miễn nhiệm 01 thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Đỗ Thị Hương, Ban kiểm phiếu tiếp tục điều hành bỏ phiếu bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.

13.3. Bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát Công ty, thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 đối với Ông Trần Quang Hưng.***Kết quả biểu quyết:***

| STT | Họ tên | Số phiếu bầu | Tỉ lệ (%) | Kết quả |
|-----|-----------------|--------------|-----------|----------|
| | Trần Quang Hưng | 11 | 98,55% | Trúng cử |

E. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ

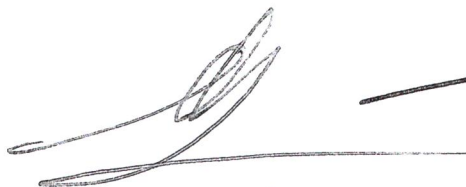
Bà Nguyễn Thị Luyến - Thư ký ĐHĐCĐ trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

4

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Đại hội bế mạc hồi 11h00 cùng ngày.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐOÀN CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đắc Điệp



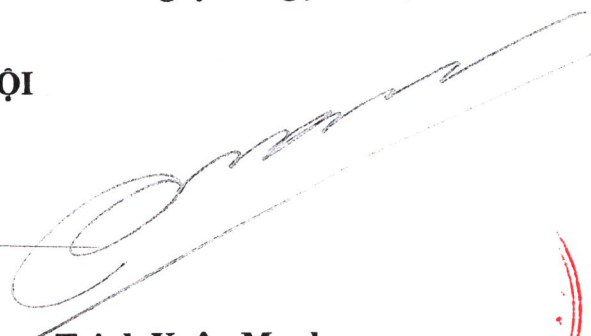
Trần Anh Đức

Nguyễn Ngọc Đông

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Luyện



Trịnh Xuân Mạnh